

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch vốn thực hiện các dự án thành phần (Dự án 3,4,5) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1854/QĐ-BKHĐT ngày 21/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 10/TTr-SKH ngày 29/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn cho cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để thực hiện các dự án thành phần (Dự án 3,4,5) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2018, cụ thể:

1. Tổng số vốn phân bổ: 3.317.000.000 đồng (Ba tỷ, ba trăm mười bảy triệu đồng). Trong đó:

- Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135 năm 2018: 1.470 triệu đồng

- Dự án 4. Truyền thông và Giảm nghèo về thông tin: 971 triệu đồng.

- Dự án 5. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình: 876 triệu đồng.

2. Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp, được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29/11/2017 về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018. Chi tiết nguồn vốn thực hiện theo Quyết định số 1854/QĐ-BKHĐT ngày 21/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018.

(Chi tiết kế hoạch vốn của các cơ quan, đơn vị theo biểu đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Căn cứ kế hoạch vốn thực hiện các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2018 được phân bổ tại Điều 1 Quyết định này xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện, đảm bảo việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn theo đúng Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; định kỳ (tháng, quý, năm) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (đồng gửi Sở Lao động, Thương binh và Xã hội để tổng hợp).

2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch vốn được giao tại Quyết định này; hàng quý, năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh Tuyên Quang cấp phát kinh phí và hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các Ban HĐND tỉnh;
 - Như Điều 3; (thực hiện)
 - Các Phó CVP UBND tỉnh;
 - Trưởng, phó các phòng; các CV;
 - Lưu: VT, VX (Tùng VX).
- (b/cáo)



Phạm Minh Huân

KẾ HOẠCH VỐN THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN (DỰ ÁN 3,4,5) THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: 131/QĐ-UBND ngày 06/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN	Kế hoạch vốn năm 2018 (Vốn sự nghiệp)																
		Phân bổ chi tiết																
		Tổng số	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ban Dân tộc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Xây dựng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Huyện Lâm Bình	Huyện Na Hang	Huyện Chiêm Hóa	Huyện Hàm Yên	Huyện Yên Sơn	Huyện Sơn Dương	Thành phố Tuyên Quang
	Tổng cộng	3.317	446	257	30	25	100	20	10	20	15	86	240	477	294	524	587	186
I	Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135	1.470											131	304	163	340	403	129
1	Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế	727											131	304	163			129
2	Nhân rộng mô hình giảm nghèo	743														340	403	
II	Dự án 4, Truyền thông và Giảm nghèo về thông tin	971	163	242			80					45	57	91	69	97	97	30
1	Truyền thông về giảm nghèo	489	163				80					23	29	46	35	49	49	15
1.1	Tổ chức Hội nghị đối thoại chính sách tại cơ sở	246										23	29	46	35	49	49	15
1.2	Mở chuyên mục tuyên truyền về giảm nghèo trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	73	73															
1.3	Tập huấn kỹ năng thông tin, tuyên truyền cho cán bộ giảm nghèo cấp thôn bản ở xã có tỷ lệ hộ nghèo cao	90	90															
1.4	Xây dựng vở kịch sân khấu ngắn, biểu diễn truyền thông tại một số xã đặc biệt khó khăn	80					80											
2	Giảm nghèo về thông tin	482		242								22	28	45	34	48	48	15

Số TT	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN	Kế hoạch vốn năm 2018 (Vốn sự nghiệp)																
		Tổng số	Phân bổ chi tiết															
			Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ban Dân tộc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Xây dựng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Huyện Lâm Bình	Huyện Na Hang	Huyện Chiêm Hóa	Huyện Hàm Yên	Huyện Yên Sơn	Huyện Sơn Dương	Thành phố Tuyên Quang
2.1	Tổ chức hội nghị tập huấn cán bộ làm công tác thông tin truyền thông cơ sở	109		109														
2.2	Hỗ trợ sản xuất và phát sóng các chương trình cổ động phát thanh và phóng sự truyền hình về giảm nghèo	47		47														
2.3	Hỗ trợ sản xuất chương trình cổ động, tuyên truyền trên đài truyền thanh xã	18		18														
2.4	Tuyên truyền, cập nhật tin/bài, ảnh trên mục “Giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh	33		33														
2.5	Hỗ trợ, tăng cường tin bài trên Báo Tuyên Quang	35		35														
2.6	Triển khai giảm nghèo về thông tin trên địa bàn huyện, thành phố	240										22	28	45	34	48	48	15
III	Dự án 5. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình	876	283	15	30	25	20	20	10	20	15	41	52	82	62	87	87	27
1	Nâng cao năng lực: Đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ xã, thôn, bản	219	219															
2	Giám sát, đánh giá thực hiện chương trình	657	64	15	30	25	20	20	10	20	15	41	52	82	62	87	87	27
2.1	Hỗ trợ điều tra, nhập phiếu điều tra hộ nghèo, cận nghèo vào phần mềm quản lý	217										20	26	41	31	43	43	13
2.2	Hỗ trợ giám sát, đánh giá	440	64	15	30	25	20	20	10	20	15	21	26	41	31	44	44	14